

**TỈNH ỦY LAI CHÂU
BCĐ TỈNH VỀ XÂY DỰNG VÀ
THỰC HIỆN QCDC Ở CƠ SỞ**

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Lai Châu, ngày 21 tháng 12 năm 2023

Số 39-BC/BCĐ

BÁO CÁO

**kết quả việc thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2023,
nhiệm vụ trọng tâm năm 2024**

I- KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Năm 2023, dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, quản lý, điều hành của chính quyền, các cấp, các ngành và nhân dân các dân tộc trong tỉnh đã triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Các chỉ tiêu kinh tế năm 2023 cơ bản đạt kế hoạch. Lĩnh vực văn hóa - xã hội được quan tâm và triển khai có hiệu quả, nhiều hoạt động văn hóa, thể thao, quảng bá du lịch được triển khai tích cực; chất lượng y tế, giáo dục tiếp tục được nâng lên; triển khai đồng bộ, hiệu quả các chính sách an sinh và phúc lợi xã hội. Tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội cơ bản ổn định. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị tiếp tục được quan tâm, đôn đốc thực hiện các nghị quyết chuyên đề, đề án, kết luận, Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp, nhất là việc sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền ở nhiều nơi đã quan tâm, thực hiện tốt việc tiếp công dân, tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với nhân dân, chỉ đạo giải quyết kịp thời những kiến nghị, phản ánh của nhân dân, qua đó mối quan hệ mật thiết giữa cấp ủy, chính quyền với nhân dân được tăng cường. Việc thực hiện dân chủ các loại hình cơ sở được duy trì và phát huy, tác động tích cực đến phát triển kinh tế, xã hội, giữ gìn an ninh, trật tự, góp phần xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh.

Tình hình nhân dân cơ bản ổn định, tin tưởng và chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; phấn khởi trước những kết quả đã đạt được của tỉnh trên tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, sự quan tâm chăm lo của các cấp, các ngành đến đời sống của nhân dân. Nhân dân các dân tộc trong tỉnh phát huy tinh thần đoàn kết, khắc phục mọi khó khăn, tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, hăng hái lao động, sản xuất, nâng cao đời sống.



Tuy nhiên, bên cạnh những tác động thuận lợi, tích cực còn có những khó khăn, thách thức. Địa bàn rộng, chia cắt phức tạp, dân cư phân bố không đồng đều, trình độ dân trí còn hạn chế; đời sống nhân dân khó khăn, hủ tục lạc hậu còn tồn tại. Thời tiết diễn biến phức tạp, nắng nóng kéo dài gây khô hạn, cháy rừng, một số nơi xảy ra giông lốc, mưa đá ảnh hưởng đến sản xuất, thiệt hại về người và tài sản của nhân dân. An ninh, trật tự ở một số địa bàn còn tiềm ẩn phức tạp. Việc triển khai thực hiện một số cơ chế, chính sách, các chương trình mục tiêu quốc gia còn gặp khó khăn, vướng mắc... Những vấn đề trên đã phần nào tác động đến việc lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

II- CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp

1.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng

Tỉnh ủy, các cấp ủy, tổ chức đảng đã lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định của Trung ương, của tỉnh về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở¹; quán triệt, triển khai thực hiện Kết luận số 54-KL/TW, ngày 09/5/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Quyết định số 99-QĐ/TW, ngày 03/10/2017 của Ban Bí thư về tiếp tục phát huy vai trò của nhân dân trong đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ² gắn với nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị và thực hiện các nghị quyết chuyên đề, đề án, kết luận, Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp; tổ chức Hội nghị trực tuyến tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, 5 năm thực hiện Kết luận số 43-KL/TW, ngày 07/01/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới; Hội nghị sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, trong đó có công tác dân vận, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Chỉ đạo ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ các cấp cụ thể hóa Chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương, bổ sung kế hoạch

¹ Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở và các văn bản thi hành Luật; Kết luận số 120-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; Kế hoạch số 26-KH/TU, ngày 01/3/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Kết luận số 120-KL/TW của Bộ Chính trị. Cấp ủy, chính quyền, MTTQ các cấp ban hành 23 văn bản lãnh đạo triển khai, quán triệt Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; tổ chức 456 hội nghị tập huấn, tuyên truyền với 32.786 cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân tham gia học tập. Các địa phương, cơ quan, đơn vị tổ chức tuyên truyền, tập huấn về công tác dân vận, thực hiện dân chủ ở cơ sở. Đài PT-TH tỉnh, Công Thông tin điện tử tỉnh, Báo Lai Châu đã thực hiện phát sóng, đăng tải, tuyên truyền trên 1.234 tin, bài, ảnh, phóng sự. Các huyện, thành phố tổ chức tuyên truyền 1.075 buổi/50.323 lượt người tham gia; MTTQ các cấp đã tuyên truyền lồng ghép 2.703 buổi/166.954 người tham gia; phát hành 4.000 cuốn Thông tin công tác Mặt trận, tuyên truyền trên Fanpage của Mặt trận các cấp...

² Kết quả toàn tỉnh tổ chức 2.341 hội nghị quán triệt, 154.060 lượt cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân được quán triệt, học tập.

hoạt động năm 2024. Người đứng đầu cấp ủy các cấp đã quan tâm, thực hiện tốt việc tiếp công dân, tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với nhân dân, chỉ đạo giải quyết kịp thời những kiến nghị, phản ánh của nhân dân³. Tiếp tục quan tâm lãnh đạo việc phát huy vai trò của nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; phát huy vai trò giám sát của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên; kiện toàn, củng cố và tiếp tục đổi mới hoạt động của ban chỉ đạo các cấp về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

Các cấp ủy đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; lãnh đạo ban chỉ đạo quy chế dân chủ các cấp xây dựng kế hoạch kiểm tra và tổ chức các cuộc kiểm tra, tự kiểm tra về thực hiện quy chế dân chủ ở các xã, phường, thị trấn, các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp và doanh nghiệp.

1.2. Công tác chỉ đạo của chính quyền các cấp

HĐND các cấp tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động; phát huy dân chủ trong các kỳ họp và các cuộc tiếp xúc cử tri; các ý kiến, kiến nghị của cử tri được tổng hợp đầy đủ và chuyển đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết; chú trọng phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện các nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Hoạt động giám sát tại các kỳ họp, giám sát thường xuyên và giám sát chuyên đề tiếp tục được đổi mới, tập trung giám sát việc giải quyết các kiến nghị của cử tri trước và sau các kỳ họp; giám sát UBND các cấp và các cơ quan liên quan trong việc triển khai thực hiện nghị quyết HĐND các cấp. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, đôn đốc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân theo quy định⁴.

Công tác quản lý, điều hành của UBND các cấp được thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch; tập trung chỉ đạo, triển khai hiệu quả các biện pháp phát triển kinh tế - xã hội; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thường xuyên cải tiến lề lối làm việc, tác phong công tác của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tập trung giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, quan tâm công tác tiếp công dân⁵. Chỉ đạo các cơ quan nhà nước quán triệt, triển khai thực hiện Kết luận số 54-KL/TW, ngày 09/5/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Quyết định số 99-QĐ/TW, ngày 03/10/2017 của Ban Bí thư về tiếp tục phát huy vai trò của nhân dân trong đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong

³ Kết quả, bí thư cấp ủy các cấp tiếp 576 lượt công dân; đối thoại trực tiếp với nhân dân 138 cuộc.

⁴ Đến ngày 15/11/2023, Thường trực HĐND tỉnh tiếp nhận 23 đơn thư kiến nghị, khiếu nại của công dân; đã chuyển 05 đơn; khảo sát 01 đơn; hướng dẫn trực tiếp 02 đơn; lưu 15 đơn theo quy định.

⁵ Năm 2023, chủ tịch UBND các cấp đã tiếp dân 1.170 cuộc, đối thoại với nhân dân 350 cuộc.

nội bộ; Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; Nghị định số 59/2023/NĐ-CP, ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở⁶. Cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh có sự chuyển biến tích cực, chỉ số hài lòng của người dân tăng lên; tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ và kiểm tra công tác dân vận chính quyền. Kết quả, UBND tỉnh kiểm tra 15 cơ quan, đơn vị; UBND các huyện, thành phố kiểm tra 87 cơ quan, đơn vị.

Chính quyền các cấp phối hợp với MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện quy chế phối hợp cơ bản hiệu quả; tạo điều kiện để MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội giám sát hoạt động của các cơ quan nhà nước, phản biện việc xây dựng các chính sách, tham gia góp ý xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh.

2. Hoạt động của ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở

Ban chỉ đạo các cấp xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động, kiện toàn ban chỉ đạo, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên. Các hoạt động tuyên truyền, tập huấn, phối hợp, nắm tình hình, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở được Ban Chỉ đạo tỉnh, ban chỉ đạo quy chế dân chủ các cấp thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, gắn với nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị. Kết quả, Ban Chỉ đạo tỉnh thực hiện 1 cuộc kiểm tra tại 18 đơn vị xã, phường, cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp; ban chỉ đạo các huyện, thành phố, đảng ủy trực thuộc, ban dân vận các huyện ủy thực hiện riêng và lồng ghép 30 cuộc kiểm tra, giám sát tại 180 đơn vị.

3. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện dân chủ ở cơ sở

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp đã xây dựng kế hoạch, hướng dẫn thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; chủ động phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, đơn vị tuyên truyền triển khai thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở, nghị định của Chính phủ và các văn bản của tỉnh, của huyện về thực hiện dân chủ ở cơ sở đến đoàn viên, hội viên và nhân dân gắn với các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, nhất là cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Phối hợp với các cấp chính quyền vận động nhân dân thực hiện tốt phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”.

⁶ UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 1471/KH-UBND ngày 21/4/2023 về triển khai thi hành Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; Công văn số 3316/UBND-TH ngày 31/8/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Quan tâm, hỗ trợ đoàn viên, hội viên và nhân dân phát triển kinh tế, giảm nghèo; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và hội viên như: Hội nông dân các cấp tiếp tục thực hiện Đề án “Nâng cao vai trò của Hội Nông dân Việt Nam trong việc hỗ trợ nông dân khởi nghiệp sáng tạo, giai đoạn 2020-2025”; tổ chức “Phiên chợ nông sản”, đẩy mạnh hoạt động giới thiệu, quảng bá, hỗ trợ tiêu thụ nông sản cho nông dân. Các cấp công đoàn tích cực triển khai hoạt động chăm lo cho đoàn viên, người lao động⁷; ký kết thỏa thuận hợp tác Chương trình phúc lợi cho đoàn viên; triển khai các hoạt động nhân Tháng vệ sinh an toàn thực phẩm, Tháng công nhân. Hội Cựu chiến binh các cấp vận động ủng hộ hỗ trợ làm nhà “Nghĩa tình đồng đội”. Hội phụ nữ các cấp phối hợp xây dựng, nhân rộng, duy trì các mô hình phát triển kinh tế. Các cấp bộ đoàn thành lập các tổ tư vấn, hỗ trợ thông tin, kiến thức, kỹ năng cho thanh niên khởi nghiệp, lập nghiệp, tư vấn hỗ trợ kỹ thuật và hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm. Các cấp hội, đoàn thực hiện hiệu quả hoạt động quỹ hội, hoạt động ủy thác vốn vay qua các ngân hàng. Hoạt động xã hội, nhân đạo, từ thiện được triển khai thực hiện đem lại hiệu quả, thiết thực, kịp thời quan tâm, động viên các tầng lớp nhân dân, góp phần củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp đã xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch phối hợp thực hiện giám sát và phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo Quyết định số 217, 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị khóa XI, Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 02/2/2018 của Ban Bí thư về giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên⁸; tham gia các đoàn giám sát của Thường trực HĐND, các ban của HĐND và Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh⁹. Ban thanh tra nhân dân, ban giám sát đầu tư của cộng đồng, tổ

⁷ Đến ngày 31/10/2023 đã hỗ trợ 5.854 suất quà với tổng số tiền trên 5 tỷ đồng. Triển khai xây dựng 01 nhà lưu trú cho đoàn viên tại CĐCS Trung tâm Y tế huyện Than Uyên; hỗ trợ đầu tư khởi công xây dựng 2 phòng học (gồm 4 gian) cho học sinh tại điểm trường Bán Mỹ, xã Ta Gia, huyện Than Uyên.

⁸ Mặt trận Tổ quốc các cấp tổ chức 22 hội nghị phản biện, tham gia góp ý vào 170 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, các kế hoạch, chương trình của cấp ủy, chính quyền cùng cấp; phối hợp tuyên truyền, tổ chức hội nghị lấy ý kiến vào dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi), toàn tỉnh tiếp nhận trên 1.912 lượt ý kiến tham gia trực tiếp tại hội nghị và tham gia bằng văn bản của các tầng lớp nhân dân.

⁹ Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh chủ trì giám sát 3 cuộc về việc thực hiện chính sách, pháp luật về phát triển năng lượng giai đoạn 2016-2021 trên địa bàn tỉnh; việc huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch covid-19; việc thực hiện chính sách, pháp luật về y tế cơ sở, y tế dự phòng; việc thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục chương trình phổ thông giai đoạn 2014-2022 trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Giám sát thường xuyên theo Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 02/2/2018 của Ban Bí thư; MTTQ các huyện, thành phố chủ trì giám sát 15 cuộc; MTTQ cấp xã phối hợp tổ chức giám sát 105 cuộc. MTTQ tỉnh phối hợp và tham gia 9 đoàn giám sát của Đoàn đại biểu Quốc hội, Thường trực HĐND, các ban HĐND tỉnh về giám sát việc thực hiện Nghị quyết của HĐND, các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Công đoàn các cấp chủ trì giám sát và tham gia giám sát 21 cuộc 98 đơn vị (riêng cấp tỉnh 1 cuộc 6 đơn vị); Hội Nông dân tỉnh 1 đoàn giám sát tại UBND thành phố, huyện Than Uyên, 15 cơ sở kinh doanh.

hòa giải trong cộng đồng dân cư được duy trì, hoạt động hiệu quả.

Phối hợp tổ chức cho đại biểu Quốc hội tỉnh, đại biểu HĐND các cấp tiếp xúc cử tri, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân trước, sau các kỳ họp Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp¹⁰. Phối hợp với văn phòng cấp ủy tổ chức hoạt động đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy với nhân dân; tổ chức đối thoại trực tiếp giữa chủ tịch UBND các cấp với đoàn viên, hội viên. Qua đó, các kiến nghị, đề xuất, tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên, hội viên và nhân dân được cấp ủy, chính quyền nắm bắt và kịp thời giải quyết. Duy trì 9 mô hình “Hội nông dân tham gia tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của nông dân gắn với thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và tham gia giám sát, phản biện xã hội”. Công đoàn các cấp tư vấn pháp luật cho đoàn viên công đoàn và người lao động; chủ động tham gia, phối hợp tốt với cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp từng bước nâng cao chất lượng hội nghị cán bộ, công chức, hội nghị người lao động và đối thoại tại nơi làm việc; giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật lao động, tiền lương, đời sống, việc làm, tư tưởng công nhân, viên chức, lao động; phối hợp kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

III- KẾT QUẢ THỰC HIỆN DÂN CHỦ Ở CƠ SỞ

1. Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn

UBND các xã, phường, thị trấn cơ bản thực hiện đảm bảo công khai các nội dung cho nhân dân biết như: Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2023, các tiểu dự án phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, hỗ trợ quà tết cho các đối tượng chính sách, người có công, người nghèo, cận nghèo, bảo trợ xã hội...

Tập trung tuyên truyền, phát huy quyền làm chủ của nhân dân bàn và quyết định những nội dung có liên quan đến người dân, đảm bảo đúng pháp luật, tạo đồng thuận trong nhân dân như: Việc xây dựng và mức đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng, các công trình phúc lợi công cộng, chủ trương đóng góp ngày công để xây dựng nông thôn mới¹¹; quy trình công khai dân chủ trong việc xét cấp nhà tình nghĩa, nhà tình thương; công khai các hoạt động thu, chi các nguồn phí, lệ phí, các nguồn quỹ vận động nhân dân trong các lĩnh vực,...

¹⁰ Phối hợp tổ chức tiếp xúc cử tri của Đoàn ĐBQH tỉnh trước và sau kỳ họp thứ 5, trước kỳ họp thứ 6 Quốc hội khóa XV tại 34 điểm thuộc các huyện, thành phố với 2.375 cử tri tham dự, có 41 ý kiến, kiến nghị của cử tri đối với Quốc hội, Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương và 08 ý kiến, kiến nghị với tỉnh. Phối hợp tổ chức tiếp xúc cử tri của các Tổ đại biểu HĐND tỉnh tại các huyện, thành phố tiếp xúc cử tri sau kỳ họp thứ 12, trước và sau kỳ 16 HĐND tỉnh khóa XV tại 184 điểm với 12.382 cử tri tham dự, có tổng 1.778 ý kiến, kiến nghị trong đó MTTQ tỉnh tổng hợp 49 ý kiến, kiến nghị với HĐND, UBND và các ngành của tỉnh (số liệu tính đến ngày 14/11/2023).

¹¹ Trong năm, nhân dân đã tham gia đóng góp 7.623 ngày công, trên 1.744 triệu đồng, hiến 157.974 m² để xây dựng, sửa chữa trường học, đường giao thông nông thôn, giao thông nội đồng, chỉnh trang đô thị, lát vỉa hè, xây dựng nhà văn hóa thôn, bản, tổ dân phố.

Thực hiện đảm bảo những nội dung nhân dân bàn, biểu quyết trước khi cấp có thẩm quyền quyết định về: Việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung quy ước của thôn, bản, tổ dân phố¹²; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố; bầu, bãi nhiệm thành viên ban thanh tra nhân dân, ban giám sát đầu tư của cộng đồng; bình xét hộ nghèo, gia đình văn hoá... được các khu dân cư thực hiện tốt thông qua các cuộc họp cử tri hoặc đại diện hộ gia đình đảm bảo dân chủ. Nhiều chương trình quy hoạch xây dựng ở khu dân cư, xây dựng công trình phúc lợi, các phương án, hình thức đền bù giải phóng mặt bằng, phương án chuyển đổi ngành, nghề, cơ cấu cây trồng, vật nuôi, như thực hiện trồng cây chè, cây quế, cây sơn tra, cây mắc ca, xây dựng nông thôn mới... nhân dân được bàn, tham gia ý kiến trước khi các cấp có thẩm quyền quyết định.

Những nội dung nhân dân giám sát chủ yếu thông qua phát huy vai trò dân chủ đại diện của đại biểu HĐND, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội. Các công trình xây dựng cơ sở hạ tầng có nguồn vốn do nhân dân đóng góp hoặc nhà nước và nhân dân cùng làm đã được ban thanh tra nhân dân, ban giám sát đầu tư của cộng đồng tham gia giám sát thường xuyên. Nhân dân giám sát hoạt động của các đại biểu dân cử, hoạt động của các cơ quan nhà nước thông qua các cuộc tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp, các cuộc họp báo cáo trước cử tri của chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn. Nhân dân giám sát thường xuyên việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên tại nơi cư trú.

Tổ chức hoạt động của ban thanh tra nhân dân, ban giám sát đầu tư của cộng đồng được quan tâm củng cố, kiện toàn, hoạt động hiệu quả¹³. Công tác hòa giải ở cơ sở được cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc các xã, phường, thị trấn quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn; thông qua hoạt động hòa giải cơ sở đã góp phần giữ gìn đoàn kết nội bộ nhân dân, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, phòng ngừa, hạn chế vi phạm pháp luật¹⁴.

Công tác cải cách hành chính tiếp tục được tăng cường, 106/106 xã, phường, thị trấn triển khai thực hiện bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “Một cửa”, “Một cửa liên thông”. Ý thức, trách nhiệm, tinh thần, thái độ phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã được nâng lên; công tác đối thoại, tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân

¹² Hiện nay, 956/956 thôn, bản, khu phố đã xây dựng được quy ước và đều được UBND các huyện, thành phố phê duyệt.

¹³ Toàn tỉnh có 106 ban thanh tra nhân dân/106 xã, phường, thị trấn, 963 thành viên; 118 ban giám sát đầu tư của cộng đồng/106 xã, phường, thị trấn, 661 thành viên. Trong năm, các ban thanh tra nhân dân đã thực hiện giám sát 147 vụ việc, trong đó kiến nghị xử lý 37 vụ việc sai phạm và đã được cơ quan có thẩm quyền xử lý giải quyết; ban giám sát đầu tư của cộng đồng giám sát 120 dự án, vụ việc, trong đó kiến nghị 8 vụ việc sai phạm và đã được cơ quan có thẩm quyền xử lý giải quyết.

¹⁴ Toàn tỉnh có 956 tổ hòa giải với 4.893 hòa giải viên. Trong năm các tổ hòa giải đã thực hiện hòa giải 871 vụ việc, trong đó hòa giải thành 738 vụ việc, đạt tỷ lệ 84,73%.

được thực hiện nghiêm túc.

Việc thực hiện QCDC ở xã, phường, thị trấn đã góp phần đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy đảng, quản lý, điều hành của chính quyền cơ sở theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, tiếp tục khắc phục biểu hiện quan liêu, cửa quyền, phát huy được vai trò, quyền làm chủ của nhân dân, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống của nhân dân, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa bàn.

2. Thực hiện dân chủ ở cơ quan, đơn vị

Thủ trưởng các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện dân chủ trong công tác chỉ đạo, điều hành, quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ, chính sách, đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức¹⁵. Duy trì chế độ giao ban định kỳ của cơ quan, đơn vị; xây dựng, sửa đổi, bổ sung các quy chế của cơ quan, đơn vị. Quan tâm lắng nghe, tiếp thu ý kiến, giải quyết kịp thời các chế độ, chính sách liên quan đến quyền lợi hợp pháp, chính đáng của cán bộ, công chức, viên chức, xem xét giải quyết kịp thời những khiếu nại, phản ánh, kiến nghị của cán bộ, công chức, viên chức và ban thanh tra nhân dân. Chú trọng nâng cao đạo đức công vụ, quy tắc ứng xử, tinh thần, trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, ý thức phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Các ban thanh tra nhân dân đã duy trì hoạt động, kịp thời thông tin và nắm tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; giám sát những nội dung liên quan đến chế độ, chính sách của cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị.

Cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị cơ bản chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức và nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị; thực hiện nghiêm túc việc tự phê bình và phê bình, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, các chương trình, kế hoạch, đề án, quy hoạch; phát huy vai trò giám sát, kiểm tra việc thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc sử dụng kinh phí hoạt động, chế độ, chính sách của cán bộ, công chức, viên chức thông qua hoạt động của ban thanh tra nhân dân, kiểm điểm công tác, tự phê bình và phê

¹⁵ Đến thời điểm báo cáo, UBND tỉnh đã ban hành quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động và bổ nhiệm, luân chuyển và bổ nhiệm, giao nhiệm vụ, kéo dài thời gian giữ chức vụ, hiệp y bổ nhiệm, thôi giữ chức vụ cho 33 công chức, viên chức; quyết định bổ nhiệm ngạch chuyên viên chính cho 146 công chức; chuyển hạng cho 1.535 giáo viên hạng II; nâng lương cho 69 công chức, viên chức; bổ nhiệm 12 công chức trúng tuyển kỳ thi nâng ngạch chuyên viên cao cấp năm 2023; tiếp nhận vào làm công chức 70 người; tiếp nhận vào làm viên chức 18 người; tuyển dụng viên chức 229 người. Toàn tỉnh cử 32 người đi học sau đại học, 12 người đi học đại học; mở 57 lớp đào tạo, bồi dưỡng với 1.637 lượt người. Kết quả đánh giá xếp loại cán bộ, công chức, viên chức năm 2022, tổng số 17.734 CBCCVC và cán bộ, công chức cấp xã, trong đó: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: $2.978/17.734 = 16,8\%$; hoàn thành tốt nhiệm vụ $14.295/17.734 = 80,6\%$; hoàn thành nhiệm vụ $331/17.734 = 1,9\%$; không hoàn thành nhiệm vụ: $130/17.734 = 0,7\%$.

binh trong các cuộc họp định kỳ của cơ quan, đơn vị và hội nghị cán bộ, công chức, viên chức.

Việc thực hiện dân chủ trong quan hệ giải quyết công việc với công dân, tổ chức đạt kết quả tốt. Các cơ quan, đơn vị niêm yết công khai các thủ tục hành chính, các mẫu hồ sơ, quy trình, thủ tục giải quyết, thời gian giải quyết, phí và lệ phí theo quy định, giải quyết các ý kiến góp ý của công dân, tổ chức. Chỉ đạo và kiểm tra cán bộ, công chức, viên chức trong việc giải quyết công việc của công dân, tổ chức; chấp hành quyết định của cấp trên, phản ánh những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình.

Tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, bảo đảm phù hợp với quy định. Kết quả, năm 2023, sắp xếp giảm 19 tổ chức¹⁶, nâng tổng số đã sắp xếp giảm xuống còn 273 tổ chức, đơn vị so với trước khi thực hiện Nghị quyết số 18, 19-NQ/TW; thực hiện chính sách tinh giản biên chế cho 39 người (hành chính 6, sự nghiệp 30, cấp xã 3) nâng tổng số tinh giản biên chế lên 666 người¹⁷. Việc thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế đã góp phần tinh gọn tổ chức bộ máy và nâng cao chất lượng, hiệu quả làm việc, ý thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Thực hiện các giải pháp cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, góp phần nâng cao sự hài lòng của cá nhân, tổ chức trong giao dịch, giải quyết công việc với cơ quan nhà nước¹⁸. Các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông¹⁹. Duy trì tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định; người đứng đầu chính quyền các cấp tổ chức đối thoại trực tiếp với nhân dân²⁰.

¹⁶ 01 Phòng Y tế thuộc UBND huyện Tân Uyên; 01 phòng chuyên môn thuộc sở; 10 phòng, khoa thuộc Sở Y tế; 3 đơn vị sự nghiệp trường học thuộc UBND huyện Tam Đường, thành phố Lai Châu; 01 phòng thuộc đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Thông tin và Truyền thông; 3 đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Lao động - TB & XH.

¹⁷ Năm 2016: 95; năm 2017 tinh giản được 86 người; năm 2018: Tinh giản được 117 người; năm 2019 tinh giản được 113 người; năm 2020 tinh giản được 128 người; năm 2021: 47 người; năm 2022: 41 người; năm 2023: 39 người.

¹⁸ UBND tỉnh ban hành 88 Quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính (TTHC) thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh với 590 Danh mục thủ tục hành chính, trong đó: Cấp tỉnh là 439 danh mục; cấp huyện là 90 danh mục; cấp xã là 61 Danh mục. Rà soát, đánh giá và cung cấp 1.919 dịch vụ công trực tuyến, trong đó, dịch vụ công toàn trình: 334 TTHC; dịch vụ công một phần: 202 TTHC; dịch vụ công còn lại: 1.383 TTHC; cập nhật trên Cổng dịch vụ công quốc gia 1.035 dịch vụ công; đơn giản hóa 36 TTHC, tỷ lệ chi phí tiết kiệm sau khi đơn giản hóa trung bình đạt 33,1%, tỷ lệ thời gian cắt giảm trung bình đạt 36%; tỷ lệ thanh toán trực tuyến đạt trên 33,62%. Tỷ lệ hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật) của các cấp tại thời điểm báo cáo: Cấp tỉnh là 78%; cấp huyện là 88,5%; cấp xã là 57,5%.

¹⁹ Tỷ lệ trả hồ sơ trước và đúng hạn trên địa bàn tỉnh đạt trên 99,62%. Tỷ lệ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) tỉnh Lai Châu năm 2022 xếp thứ 35/63, tăng 2 bậc so với năm 2021. Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) của tỉnh năm 2022 có nhiều bứt phá, xếp thứ 24/63, tăng 7 bậc so với năm 2021.

²⁰ Năm 2023, toàn tỉnh tiếp 771 lượt với 900 người bằng 764 vụ việc (giảm 116 lượt (13,1%) với 152 người bằng 113 vụ việc so với cùng kỳ năm trước), trong đó: Tiếp thường xuyên 599 lượt với 715 người bằng 593 vụ việc; Các cơ quan cấp tỉnh tiếp 59 lượt với 119 người bằng 56 vụ việc; cơ quan cấp huyện, cấp xã tiếp 540 lượt với 596 người bằng

Việc tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị cơ bản được quan tâm thực hiện. Kết quả: 536 cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, cấp huyện tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, một số đơn vị tổ chức lồng ghép với các cuộc họp tổng kết cuối năm. Các cơ quan, đơn vị thường xuyên rà soát, xây dựng, sửa đổi, bổ sung và triển khai thực hiện các quy chế, quy định đảm bảo phát huy dân chủ, công khai, minh bạch, kỷ luật, kỷ cương trong nội bộ cơ quan, đơn vị. 100% các đơn vị thành lập, kiện toàn ban thanh tra nhân dân tại hội nghị cán bộ, công chức, viên chức.

Thực hiện quy chế dân chủ trong các cơ quan thuộc lực lượng quân đội, công an được cấp ủy, chỉ huy các cấp quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ, nghiêm túc. Hệ thống các văn bản, quy chế, quy định của cấp ủy, chỉ huy các cấp về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở được rà soát, bổ sung kịp thời. Dân chủ trong hoạt động lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng được mở rộng; chỉ huy, lãnh đạo các cấp đổi mới tác phong công tác, coi trọng đối thoại dân chủ với cán bộ, chiến sĩ và nhân dân, kịp thời giải quyết vướng mắc từ cơ sở, đảm bảo đoàn kết, thống nhất trong cơ quan, đơn vị; cải cách hành chính, tư pháp, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; phát huy dân chủ, tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ, giúp đỡ của nhân dân trong thực hiện nhiệm vụ.

Việc triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở đã góp phần quan trọng tạo sự đoàn kết, thống nhất cao, phát huy được dân chủ, công khai, minh bạch, phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong cơ quan, đơn vị; đồng thời, nâng cao ý thức, trách nhiệm, phong cách, lề lối làm việc, kỷ luật, kỷ cương trong thực thi công vụ, nhất là việc giải quyết các công việc với các tổ chức, doanh nghiệp và nhân dân.

3. Thực hiện dân chủ ở tổ chức có sử dụng lao động

3.1. Đối với doanh nghiệp nhà nước

Các doanh nghiệp nhà nước và khối ngân hàng trên địa bàn tỉnh (16 đơn vị) đã thành lập tổ chức công đoàn và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc theo Nghị định số 145/2020/NĐ-CP, ngày 14/12/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ Luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động.

537 vụ việc; tiếp định kỳ, đột xuất của lãnh đạo 172 lượt với 185 người bằng 171 vụ việc; Cơ quan cấp tỉnh tiếp 5 lượt với 10 người bằng 4 vụ việc; cấp huyện, cấp xã tiếp 167 lượt với 175 người bằng 167 vụ việc.

Kết quả tiếp nhận, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo: Tổng số đơn tiếp nhận là 1.172 đơn, tăng 73 đơn so với cùng kỳ năm 2022 (tiếp nhận trong kỳ báo cáo là 1.110 đơn, đơn kỳ trước chuyển sang là 62 đơn). Trong đó 35 đơn khiếu nại, 26 đơn tố cáo, 1.111 đơn kiến nghị, phản ánh. Kết quả xử lý: Trong tổng số 1.172 đơn tiếp nhận, 1.094 đơn đủ điều kiện xử lý, số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền của cơ quan hành chính các cấp: 904 đơn bằng 901 vụ việc (trong đó: Khiếu nại 14 đơn, tố cáo 4 đơn, kiến nghị, phản ánh 886 đơn) đã giải quyết là 787/901 vụ việc, đạt tỷ lệ 87,3%; số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền: 190 đơn (190 vụ việc) đã được hướng dẫn, chuyển đến đúng cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định. Trong kỳ báo cáo trên địa bàn tỉnh không còn vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài phải giải quyết theo Kế hoạch số 363/KH-TTTP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ về kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài.

Ban giám đốc tại các doanh nghiệp cơ bản thực hiện nội quy, quy chế và các văn bản quy định khác của doanh nghiệp liên quan đến nghĩa vụ, quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động. Công khai tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh, nội quy, quy chế, nội dung của bản thỏa ước lao động tập thể tại doanh nghiệp, nghị quyết hội nghị người lao động, kết quả của các cuộc thương lượng đối thoại tại nơi làm việc, công khai việc sử dụng quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi và các quỹ do người lao động đóng góp, công khai việc trích nộp kinh phí công đoàn, đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động tại hội nghị người lao động, qua công, trang thông tin điện tử của đơn vị, trên bảng thông báo, cuộc họp của đơn vị; 100% doanh nghiệp đều tổ chức lấy ý kiến tham gia của tổ chức công đoàn và đoàn viên, công nhân, lao động về sửa đổi, bổ sung các nội quy, quy chế, chương trình, kế hoạch sản xuất, kinh doanh và các văn bản khác của doanh nghiệp liên quan đến nghĩa vụ, quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động. Các nội dung người lao động được quyết định đều được lãnh đạo doanh nghiệp quan tâm, phối hợp với tổ chức công đoàn tạo điều kiện để người lao động được thực hiện quyền dân chủ; 100% doanh nghiệp nhà nước tiến hành đối thoại và tổ chức hội nghị người lao động theo quy định. Ban thanh tra nhân dân trong các doanh nghiệp cơ bản phát huy vai trò giám sát việc thực hiện thỏa ước lao động tập thể, nghị quyết hội nghị người lao động và các chế độ, chính sách, pháp luật liên quan đến người lao động.

Vai trò tổ chức công đoàn trong việc thực hiện quy chế dân chủ ở các doanh nghiệp được phát huy. Các cấp công đoàn đã phối hợp với chủ sử dụng lao động tổ chức tuyên truyền, quán triệt, triển khai các quy định về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ tại nơi làm việc, thường xuyên nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị của người lao động, đề nghị chủ sử dụng lao động trả lời, giải trình và đề xuất những nội dung cần đối thoại với người sử dụng lao động; chủ động tham gia, phối hợp với các đơn vị, doanh nghiệp nâng cao chất lượng hội nghị người lao động và đối thoại tại nơi làm việc; tổ chức thương lượng những vấn đề liên quan đến chế độ, chính sách của người lao động và ký kết thỏa ước lao động tập thể. Kết quả, đã ký mới 2 bản thỏa ước lao động tập thể (*đạt 100% chỉ tiêu Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam giao*).

Nhìn chung, việc thực hiện quy chế dân chủ trong các doanh nghiệp nhà nước tiếp tục có chuyển biến tích cực; nhận thức, trách nhiệm thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở của người sử dụng lao động, người lao động được nâng lên, vai trò của tổ chức công đoàn trong thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở được phát huy, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh, tăng cường đoàn kết, phòng chống tham nhũng, lãng phí và xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp.

3.2. Đối với doanh nghiệp, tổ chức khác có thuê mướn, sử dụng lao động

Đối với doanh nghiệp ngoài nhà nước trên địa bàn tỉnh có quy mô vừa và nhỏ (siêu nhỏ), mang tính chất gia đình và sử dụng ít lao động. Nhìn chung, việc thực hiện quy chế dân chủ tại nơi làm việc cơ bản được thực hiện tại những doanh nghiệp có tổ chức công đoàn. Chủ sử dụng lao động thực hiện công khai những nội dung theo quy định tại quy chế dân chủ của đơn vị; tổ chức lấy ý kiến tham gia của tổ chức công đoàn và đoàn viên, công nhân, lao động về sửa đổi, bổ sung các nội quy, quy chế, chương trình, kế hoạch sản xuất, kinh doanh và các văn bản khác của doanh nghiệp liên quan đến nghĩa vụ, quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động; tạo điều kiện để người lao động được thảo luận quyết định những nội dung quan trọng liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp; được kiểm tra giám sát thông qua tổ chức công đoàn những nội dung liên quan đến người lao động; 100% doanh nghiệp ngoài nhà nước có tổ chức công đoàn đều tổ chức đối thoại, đáp ứng được nguyện vọng của người lao động, điển hình như: Công ty cổ phần Bảo trì Đường bộ I, Công ty cổ phần đầu tư phát triển chè Tam Đường, Công ty cổ phần Trà Than Uyên...

Tuy nhiên, việc thực hiện dân chủ tại các doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước còn gặp nhiều khó khăn. Người lao động chủ yếu làm việc tại các công trường, xa trung tâm và trụ sở làm việc của các công ty, làm việc theo thỏa thuận nên việc tuyên truyền về thực hiện dân chủ còn hạn chế. Hầu hết các đơn vị đủ điều kiện đều tổ chức đối thoại tại nơi làm việc và hội nghị người lao động song chưa đảm bảo quy trình, cách thức tổ chức. Cán bộ làm công tác công đoàn tại các doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước chưa có kinh nghiệm và kỹ năng hoạt động công đoàn nên việc phát huy vai trò của công đoàn trong thực hiện dân chủ hiệu quả chưa cao. Việc vận động phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở còn gặp khó khăn. Trong năm, vận động kết nạp 276 đoàn viên, thành lập mới 11 công đoàn cơ sở khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước.

4. Kết quả việc thực hiện QCDC trong công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trên địa bàn huyện, thành phố

Các huyện, thành phố tiếp tục thực hiện nghiêm quy chế thực hiện dân chủ trong thực hiện các dự án thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư trên địa bàn; chỉ đạo tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc về chủ trương, chính sách, quy định về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; tăng cường công tác quản lý, sử dụng đất, khai thác tài nguyên, khoáng sản trên địa bàn; ban hành và công khai các quyết định thông báo thu hồi đất, quyết định phê duyệt phương án và quyết định bồi thường, hỗ trợ cho người bị thu hồi đất và người bị ảnh hưởng năm 2023.

IV- ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Các cấp ủy đảng, chính quyền đã lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các quy định, hướng dẫn, văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở gắn với triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị, nhất là việc quán triệt, triển khai Kết luận số 54-KL/TW, ngày 09/5/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Quyết định số 99-QĐ/TW, ngày 03/10/2017 của Ban Bí thư về tiếp tục phát huy vai trò của Nhân dân trong đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành. Ban chỉ đạo quy chế dân chủ các cấp đã ban hành kế hoạch hoạt động năm 2023, từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động; chú trọng kiểm tra, tuyên truyền, tập huấn về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Việc thực hiện dân chủ ở cơ sở cơ bản nền nếp và đạt kết quả tích cực; quyền làm chủ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân được phát huy. Công tác quản lý, điều hành của chính quyền các cấp tiếp tục được đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả, đề cao trách nhiệm phục vụ nhân dân; chính sách, pháp luật được tổ chức thực hiện dân chủ; đạo đức công vụ được chú trọng; cải cách hành chính và công tác phòng, chống tham nhũng được quan tâm chỉ đạo; công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân đảm bảo đúng quy định. Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội làm tốt công tác hướng dẫn và phát huy dân chủ trong nhân dân, tổ chức có hiệu quả hoạt động giám sát, phản biện, xây dựng sự đồng thuận xã hội, góp phần thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị của tỉnh.

2. Hạn chế, yếu kém và nguyên nhân

2.1. Hạn chế

- Việc tuyên truyền, quán triệt, triển khai các chủ trương, chính sách, pháp luật thực hiện dân chủ ở cơ sở đến cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân và người lao động ở một số xã, phường, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp chất lượng, hiệu quả chưa cao; quán triệt, triển khai Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở có nơi còn chậm.

- Công tác kiểm tra của ban chỉ đạo cấp xã, cơ quan, doanh nghiệp có mặt còn hạn chế. Việc chỉ đạo khắc phục những hạn chế, khuyết điểm sau kiểm tra, giám sát có nơi chưa quyết liệt. Việc xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình thực hiện dân chủ chưa được quan tâm đúng mức.

- Công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành với cấp ủy, chính quyền, MTTQ, các đoàn thể ở cơ sở trong việc thực hiện QCDC có nội dung chưa kịp thời.

- Hoạt động của một số ban thanh tra nhân dân, ban giám sát đầu tư cộng đồng ở cấp xã, ban thanh tra nhân dân trong cơ quan, đơn vị chưa phát huy tốt vai trò, chức năng của mình.

- Một số cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện dân chủ có nội dung chưa đảm bảo. Một số công chức, viên chức chưa phát huy vai trò dân chủ trong cơ quan, đơn vị, chưa tích cực tham gia góp ý xây dựng các nội quy, quy chế, kế hoạch, giải pháp thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

- Chất lượng tổ chức hội nghị người lao động, đối thoại ở một số doanh nghiệp ngoài nhà nước còn hạn chế, chưa đảm bảo theo quy định.

2.2. Nguyên nhân

- Cấp ủy, chính quyền, người đứng đầu cơ quan, đơn vị ở một số nơi chưa thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao việc thực hiện QCDC ở cơ sở. Hoạt động của ban chỉ đạo QCDC ở một số cơ sở chậm đổi mới, chưa thường xuyên. Các thành viên ban chỉ đạo cơ sở đều kiêm nhiệm, một số thành viên chưa dành nhiều thời gian nghiên cứu, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện QCDC ở địa bàn phụ trách.

- Trình độ, năng lực của các thành viên ban thanh tra nhân dân, ban giám sát đầu tư cộng đồng còn hạn chế. Nhận thức của một số cán bộ, công chức, viên chức về quyền và nghĩa vụ trong xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ chưa đầy đủ.

- Doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh chủ yếu là những doanh nghiệp có quy mô nhỏ; nhận thức của người sử dụng lao động, người lao động về thực hiện dân chủ ở một số doanh nghiệp ngoài nhà nước còn hạn chế nhất định nên ảnh hưởng đến chất lượng Hội nghị người lao động, hội nghị đối thoại ở doanh nghiệp.

V- NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2024

1. Tiếp tục quán triệt, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, nhất là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, tổ chức về thực hiện dân chủ ở cơ sở, trọng tâm là thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW, ngày 18/2/1998 của Bộ Chính trị khóa VIII về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; Chỉ thị số 10-CT/TW, ngày 28/3/2002 của Ban Bí thư khóa IX về tiếp tục đẩy mạnh việc xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở; Kết luận số 120-KL/TW, ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị khóa XI về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở; Nghị định số 59/2023/NĐ-CP, ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở; Nghị định số 61/2023/NĐ-CP, ngày 16/8/2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư; Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị gắn với việc thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng theo phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” và cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội làm nòng cốt để nhân dân làm chủ”. Thực hiện tốt công tác tiếp dân, tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với nhân dân; giải quyết kịp thời những phản ánh, kiến nghị, đơn thư khiếu nại, tố cáo của nhân dân.

2. Ban cán sự đảng UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh chỉ đạo quán triệt, tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở; rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan đến thực hiện dân chủ ở cơ sở; đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ những quy định không còn phù hợp, hết hiệu lực thi hành, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật mới để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ; theo dõi, kiểm tra, báo cáo kết quả triển khai thực hiện Luật với Ban Chỉ đạo tỉnh và cơ quan Trung ương.

3. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục phát huy vai trò nòng cốt trong thực hiện quyền làm chủ của nhân dân. Tham gia, hỗ trợ, hướng dẫn nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thực hiện dân chủ ở cơ sở. Tăng cường công tác nắm tình hình tư tưởng và tâm tư, nguyện vọng, tiếp nhận, tổng hợp khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về thực hiện dân chủ ở cơ sở để chuyển đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định; giám sát quá trình giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Triển khai thực hiện hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội, phát huy vai trò giám sát của nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên. Nâng cao chất lượng hoạt động của ban thanh tra nhân dân, ban giám sát đầu tư của cộng đồng, các tổ hòa giải ở cơ sở.

4. Ban chỉ đạo các cấp tiếp tục thực hiện tốt công tác tham mưu cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện dân chủ ở cơ sở; chú trọng đổi mới hoạt động, tăng cường kiểm tra, giám sát, tuyên truyền, tập huấn việc thực hiện dân chủ ở cơ sở; tham mưu xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng dân chủ, vi phạm quyền làm chủ của cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân và người lao động. Thực hiện tốt việc biểu dương, nhân rộng điển hình tiên tiến thực hiện dân chủ ở cơ sở. Ban Chỉ đạo tỉnh tham mưu Tỉnh ủy kiện toàn; sửa đổi quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ các thành viên; sửa đổi các quy định về hoạt động của ban chỉ đạo các cấp, hướng dẫn ban chỉ đạo các cấp kiện toàn để hoạt động đồng bộ, hiệu quả.

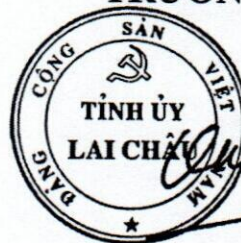
Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh,
- Ban cán sự đảng UBND tỉnh,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các doanh nghiệp nhà nước,
- Chuyên viên giúp việc BCĐ tỉnh,
- Lưu BCĐ tỉnh.

PHÓ BÍ THƯ

kiêm

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO



Vũ Mạnh Hà

PHỤ LỤC

Số liệu về thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2023

(kèm theo Báo cáo số 39-BC/BCĐ, ngày 21/12/2023 của Ban Chỉ đạo tỉnh)

1. Số lượng văn bản lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp về thực hiện dân chủ ở cơ sở:

1.1. Cấp tỉnh:

- Tỉnh ủy: 01
- UBND tỉnh: 0
- Ban chỉ đạo tỉnh thực hiện QCDC: 2 kế hoạch; 2 Thông báo; 2 Công văn.
- Mặt trận Tổ quốc tỉnh: 0
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh: 3

1.2. Cấp huyện:

- Cấp ủy, tổ chức đảng: 19
- Chính quyền: 66
- Ban chỉ đạo thực hiện QCDC: 124
- Mặt trận Tổ quốc: 36
- Các tổ chức chính trị - xã hội: 55

2. Văn bản quán triệt, triển khai Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở (Ghi rõ thể loại văn bản)

2.1. Cấp tỉnh

- Cấp ủy: 0
- Chính quyền: 01 kế hoạch; 01 công văn
- Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC: 0

2.2. Cấp huyện

- Cấp ủy: 2 kế hoạch
- Chính quyền: 10 kế hoạch; 4 công văn
- Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC: 5 kế hoạch

3. Công tác tuyên truyền, tập huấn về Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở:

+ Cấp tỉnh:

- Số cuộc/lớp/hội nghị: 05
- Số lượng người tham gia: 500

- Đối tượng tham gia: Cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp; trưởng, phó khối dân vận cơ sở.

+ Cấp huyện:

- Số cuộc/lớp/hội nghị: 451

- Số lượng người tham gia: 32.286

- Đối tượng tham gia: Cán bộ, công chức, viên chức; bí thư chi bộ bản; trưởng bản, các đoàn thể cơ sở và nhân dân.

4. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện dân chủ ở cơ sở:

+ Cấp tỉnh:

- Tổng số đoàn/lượt kiểm tra, giám sát: 01

- Tổng số đơn vị cơ sở được kiểm tra, giám sát: 18

+ Cấp huyện:

- Tổng số đoàn/lượt kiểm tra, giám sát: 30

- Tổng số đơn vị cơ sở được kiểm tra, giám sát: 180

5. Về xây dựng nông thôn mới (số liệu tính trong toàn huyện, thành phố):

- Số kinh phí huy động sức dân (trong năm): 1.744 triệu đồng

- Số diện tích đất do nhân dân hiến để xây dựng cơ sở hạ tầng (trong năm): 157.974 m²

6. Kết quả tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong năm.

6.1. Cấp tỉnh:

- Bí thư Tỉnh ủy: Tiếp dân 0 cuộc; đối thoại 0 cuộc.

- Chủ tịch UBND tỉnh: Tiếp dân 2 cuộc; đối thoại 2 cuộc.

6.2. Cấp huyện:

- Bí thư huyện/thành ủy: Tiếp dân 16 cuộc; đối thoại 13 cuộc.

- Chủ tịch UBND huyện/thành phố: Tiếp dân 57 cuộc; đối thoại 16 cuộc.

6.3. Cấp xã:

- Bí thư xã/phường/thị trấn: Tiếp dân 560 cuộc; đối thoại 125 cuộc.

- Chủ tịch xã/phường/thị trấn: Tiếp dân 1.113 cuộc; đối thoại 312 cuộc.